

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ **hồ** sơ vụ án dân sự thụ lý số: 123/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Chị Nguyễn Thị T**, sinh ngày 01/01/1975

Địa chỉ: ấp L, xã D, huyện D, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* **Anh Nguyễn Thanh H**, sinh ngày 01/01/1971

Địa chỉ: ấp L, xã D, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào **các** Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thanh H.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thanh H thuận tình ly hôn.

- Về **nuôi** con chung: chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thanh H có 03 con chung tên:

1. Trần Thị Diễm T, sinh ngày 23/5/1994

2. Trần Thanh S, sinh ngày 16/8/1998

3. Nguyễn Thanh H, sinh ngày 17/4/2000

Các con chung đều đã thành niên và có khả năng lao động, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét đến.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: **Chị Nguyễn Thị T** tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí **chị T** đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005964 ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Nguyễn Thị T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Thừa Đức (Số 30, ngày 17/6/2015);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Trần Thị Mỹ Duyên**